TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2022/HS-ST Ngày: 28/01/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phạm Cao Văn**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Văn Giang**

- Bà **Đỗ Thị Hân**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Hữu Dần** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N** (tên gọi khác: không); sinh ngày 08/5/1985, tại G, N; nơi thường trú: Thôn 1, xã G, huyện N, tỉnh N; nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã H, thành phố M, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công X, sinh năm: 1955 và bà Trần Thị T, sinh năm: 1956; vợ: Phạm Thị H, sinh năm: 1987; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/12/2021, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* anh Lê Đình L, nơi thường trú: Thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do có nhu cầu mua pháo nổ để sử dụng đốt vào dịp tết, Nguyễn Văn N đã xin T (không rõ lai lịch, địa chỉ) số điện thoại của người bán pháo nổ. N liên hệ qua số điện thoại thì được biết người đàn ông bán pháo nổ tên Q (không rõ lai lịch, địa chỉ) và hẹn gặp trực tiếp thỏa thuận. Sau đó, cả hai gặp nhau ở khu vực cầu K, thuộc xã H, thành phố M, N thỏa thuận với Q mua 05 khối pháo nổ với

giá 700.000 đồng/hộp và hẹn sẽ giao hàng vào buổi chiều ngày 28/12/2021. Khoảng 15 giờ ngày 28/12/2021, Q gọi điện thoại hẹn gặp N ở khu vực cầu K. N điều khiển xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Wave, BKS 16K9-5905 đi đến điểm hẹn. Q điều khiển xe mô tô mang nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ BKS) đi đến dẫn N vào khu vực đường liên thôn thuộc thôn 5, xã H, thành phố M. Tại đây, N đã trả cho Q số tiền 3.500.000 đồng mua pháo nổ. Q chỉ vào một ngõ nhỏ trên trục đường liên thôn nói là hàng để trong đó, rồi điều khiển xe bỏ đi. N điều khiển xe mô tô đi vào ngõ thì nhìn thấy 01 bao tải dứa màu xanh ở bên phải lề đường. N kiểm tra thấy đúng hàng là pháo nổ. N buộc bao tải dứa lại rồi dùng dây cao su buộc cố định lên phía sau yên xe mô tô và điều khiển đi về nhà. Khi đi cách nơi nhận pháo khoảng 100 mét thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N gồm: 05 khối hình hộp chữ nhật kích thước giống nhau (17x17x24) cm, được bọc giấy màu đỏ có in hoa văn chữ nước ngoài; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 dây cao su; 01 xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Wave, BKS 16K9-5905; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0162374, cấp ngày 16/9/2004; 01 Căn cước công dân số 037085019962; cấp ngày: 03/12/2021; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu xanh gắn 01 sim số 0327.917.159.

Tại Bản kết luận giám định số 9492/C09-P2 ngày 30/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: tất cả các mẫu gửi đến giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ) và đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất. Tổng khối lượng pháo là 12, 9kg (mười hai phẩy chín kilôgam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-MC, ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn N. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Nguyễn Văn N từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 12, 9kg (mười hai phẩy chín kilôgam) pháo đã sử dụng hết trong quá trình giám định (Theo Kết luận giám định số 9492/C09-P2 của Viện khoa học hình sự). Do đó không đề cập đến.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao tải dứa màu xanh; 01(một) dây cao su, kích thước dài 1,9m.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh, số IMEI 1: 860163041312237, số IMEI 2: 860163041312229, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0327.917.159, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (một) Căn cước công dân số: 037085019962 mang tên Nguyễn Văn N.

- Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 16K9-5905. Xe cũ đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị han rỉ và 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0162374, cấp ngày 16/9/2004, xe biển số 16K9/5905, số máy: HC09E-5002201, số khung HC090X5Y-502116, họ tên chủ xe: Nguyễn Thị A giao cho cơ quan Công an xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường; biên bản xác định hiện trường; bản ảnh hiện trường và phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 28/12/2021, tại Thôn 5, xã H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N có hành vi cất giữ 12,9 kilôgam pháo nổ, nhằm mục đích sử dụng vào dịp tết thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ hàng cấm*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam ...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với loại hàng hóa mà nhà nước cấm. Xuất phát từ tính nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của con người do pháo nổ gây ra, nên Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển buôn bán, đốt pháo nổ; chủ trương đó đã đi vào đời sống nhân dân nhiều năm nay, được toàn thể nhân dân đồng tình ủng hộ và nghiêm chỉnh chấp hành. Nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp các quy định của Nhà nước được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo của chính quyền địa phương, bị cáo vẫn cố ý mua pháo để sử dụng dẫn đến vi phạm pháp luật, đồng thời gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Móng Cái, nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật để làm gương cho những người khác, đồng thời tuyên truyền giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng hàng cấm mà bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 12, 9kg (mười hai phẩy chín kilôgam) pháo cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định (Theo Kết luận giám định số 9492/C09-P2 của Viện khoa học hình sự). Do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 (một) bao tải dứa màu xanh; 01(một) dây cao su, kích thước dài 1,9m, là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh, số IMEI 1: 860163041312237, số IMEI 2: 860163041312229, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0327.917.159, điện thoại đã qua sử dụng. Bị cáo N sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc liên lạc mua pháo nổ. Do đó, cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) Căn cước công dân số: 037085019962 mang tên Nguyễn Văn N, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 16K9-5905. Xe cũ đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị han rỉ và 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0162374, cấp ngày 16/9/2004, xe biển số 16K9/5905, số máy: HC09E-5002201, số khung HC090X5Y-502116, họ tên chủ xe: Nguyễn Thị A. Đến thời điểm xét xử nhưng thời hạn thông báo công khai chưa đủ 01 năm, do đó giao cho cơ quan Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án còn có T là người cho số điện thoại của người bán pháo và Q là người bán pháo nổ cho N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*";

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: **Nguyễn Văn N** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao tải dứa màu xanh; 01(một) dây cao su, kích thước dài 1,9m.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh, số IMEI 1: 860163041312237, số IMEI 2: 860163041312229, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0327.917.159, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (một) Căn cước công dân số: 037085019962 mang tên Nguyễn Văn N.

- Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 16K9-5905. Xe cũ đã qua sử dụng, nhiều bộ phận bị han rỉ và 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0162374, cấp ngày 16/9/2004, xe biển số 16K9/5905, số máy: HC09E-5002201, số khung HC090X5Y-502116, họ tên chủ xe: Nguyễn Thị A cho cơ quan Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử lý theo thẩm quyền.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 32/2022/THA ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo Nguyễn Văn N biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *CQĐT Công an thành phố Móng Cái;*
- *Thi hành án HS+DS;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Cao Văn